

ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG NAM ĐỊNH
TRƯỜNG TIỂU HỌC CHU VĂN AN

BẢN MÔ TẢ SÁNG KIẾN

MỘT SỐ BIỆN PHÁP GIÁO DỤC PHÒNG CHỐNG BẠO LỰC HỌC ĐƯỜNG VÀ ĐẢM BẢO AN TOÀN TRÊN KHÔNG GIAN SỐ CHO HỌC SINH TIỂU HỌC

Tác giả: Nguyễn Thị Hoài

Trình độ chuyên môn: Đại học

Chức vụ: Giáo viên

Cơ quan/đơn vị công tác: Trường Tiểu học Chu Văn An,
phường Nam Định, tỉnh Ninh Bình

Phường Nam Định, tháng 4 năm 2026

MỤC LỤC

A. THÔNG TIN CHUNG	1
B. PHẦN MỞ ĐẦU	2
C. PHẦN NỘI DUNG	4
I. Mô tả giải pháp trước khi có sáng kiến	4
II. Nội dung các biện pháp mới: Tính mới, tính sáng tạo; Hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến.....	8
<i>1. Nội dung các giải pháp mới.....</i>	<i>8</i>
<i>1.1. Biện pháp 1. Giáo dục học sinh nhận diện các hành vi bạo lực học đường và nguy cơ mất an toàn trên không gian số.....</i>	<i>8</i>
<i>1.2. Biện pháp 2. Xây dựng môi trường lớp học thân thiện gắn với bộ quy tắc ứng xử và quy tắc sử dụng không gian số an toàn</i>	<i>12</i>
<i>1.3. Biện pháp 3. Phát huy vai trò của cán bộ lớp trong việc xây dựng môi trường lớp học an toàn và phòng chống bạo lực học đường.....</i>	<i>16</i>
<i>1.4. Biện pháp 4. Tổ chức hoạt động trải nghiệm và xử lý tình huống nhằm rèn luyện kỹ năng phòng chống bạo lực học đường</i>	<i>21</i>
<i>1.5. Biện pháp 5: Tăng cường phối hợp giữa gia đình và nhà trường trong phòng chống bạo lực học đường và sử dụng các thiết bị số an toàn.....</i>	<i>26</i>
<i>2. Tính mới, tính sáng tạo của các giải pháp mới.....</i>	<i>29</i>
<i>3. khả năng nhân rộng của sáng kiến.....</i>	<i>30</i>
<i>4. Hiệu quả áp dụng, lợi ích thu được từ sáng kiến.....</i>	<i>31</i>
D. PHẦN KẾT LUẬN.....	36
* CAM KẾT KHÔNG SAO CHÉP, VI PHẠM BẢN QUYỀN.....	40
TÀI LIỆU THAM KHẢO.....	41

A. THÔNG TIN CHUNG

- 1. Tên sáng kiến:** " Một số biện pháp giáo dục phòng chống bạo lực học đường và đảm bảo an toàn trên không gian số cho học sinh tiểu học"
- 2. Lĩnh vực áp dụng sáng kiến:** Chủ nhiệm (14)/TH
- 3. Thời gian áp dụng hoặc áp dụng thử của sáng kiến:**
Từ tháng 9 năm 2025 đến tháng 4 năm 2026
- 4. Tác giả:**
Họ và tên: Nguyễn Thị Hoài
Ngày, tháng, năm sinh: 1974
Chức vụ, đơn vị công tác: Trường Tiểu học Chu Văn An
Điện thoại 0949334174
- 5. Đồng tác giả (nếu có):** Không
- 6. Tỷ lệ (%) đóng góp vào việc tạo ra sáng kiến:**100%

B. PHẦN MỞ ĐẦU

Là giáo viên tiểu học, đồng thời làm công tác chủ nhiệm nhiều năm, tôi nhận ra rằng những điều khiến mình trăn trở không chỉ là chất lượng học tập của học sinh mà còn là cách các em cư xử, giao tiếp với nhau mỗi ngày. Học sinh tiểu học bây giờ nhanh nhạy, hoạt bát, hiểu biết nhiều hơn so với trước đây. Nhưng cũng chính vì thế mà các mối quan hệ giữa các con đôi khi trở nên phức tạp hơn. Chỉ một câu nói đùa thiếu kiểm soát, một cái nhìn khó chịu hay một lần không được chọn vào nhóm chơi cũng có thể khiến một em buồn bã, tủi thân suốt cả buổi học. Những mâu thuẫn nhỏ giữa học sinh có thể khiến các em tự ti, ảnh hưởng đến tâm lý và việc học. Lúc đầu tôi cũng nghĩ đó chỉ là chuyện trẻ con, rồi các em sẽ quên nhanh. Nhưng rồi có những em bắt đầu ít nói hơn, ngại phát biểu, thậm chí xin nghỉ học với lý do mệt mỏi. Khi trò chuyện riêng, tôi mới hiểu các em đang bị tổn thương bởi những hành vi tưởng như rất bình thường.

Đáng lo hơn cả là hiện nay, sự an toàn của học trò không còn chỉ nằm trong tầm mắt của thầy cô hay cha mẹ. Thế giới số với những chiếc điện thoại thông minh, những video clip tràn lan trên mạng xã hội đã mở ra một cánh cửa vừa đầy hứa hẹn nhưng cũng đầy rẫy chạm bẫy. Nhiều phụ huynh vì bận rộn nên cho con sử dụng thiết bị để giải trí hoặc học tập, nhưng không phải lúc nào cũng kiểm soát được nội dung. Có em vô tư chia sẻ hình ảnh cá nhân, có em nhắn tin qua lại với người lạ mà không hề nghĩ đó là nguy cơ. Có em hồn nhiên bấm vào những đường link lạ.

Điều khiến tôi suy nghĩ nhiều là phần lớn các em không ý thức được hành vi của mình có thể làm bạn buồn, và cũng không biết phải làm gì khi bản thân gặp rắc rối. Có em chọn cách im lặng chịu đựng. Có em lại phản ứng bằng cách gây gổ mạnh hơn. Còn trên không gian số, các em gần như không có kỹ năng tự bảo vệ.

Là giáo viên, tôi thấy mình không thể đứng ngoài. Nếu chỉ nhắc nhở chung chung trong giờ sinh hoạt thì chưa đủ. Các em cần được hướng dẫn cụ thể, được thực hành xử lý tình huống, được nói ra suy nghĩ của mình trong một

môi trường an toàn. Tôi cũng nhận ra rằng việc giáo dục này không thể tách rời gia đình, bởi thời gian các em sử dụng thiết bị số ở nhà còn nhiều hơn ở trường.

Mục tiêu lớn nhất khi tôi thực hiện sáng kiến này không phải là tạo ra một bản kế hoạch thật hoành tráng, mà đơn giản là làm sao để học sinh trong lớp mình cảm thấy an toàn hơn mỗi ngày đến trường. Tôi mong các con hiểu được thế nào là bạo lực học đường, không chỉ là đánh nhau hay xô đẩy, mà còn là những lời nói làm tổn thương bạn, những hành động cô lập hay trêu chọc kéo dài. Khi các con nhận ra được điều đó, các con sẽ biết dừng lại trước khi làm bạn buồn.

Bên cạnh đó, tôi cũng muốn giúp học sinh biết cách tự bảo vệ mình khi sử dụng điện thoại, máy tính bảng hay tham gia các hoạt động trên mạng. Các con cần hiểu rằng không phải thông tin nào cũng nên chia sẻ, không phải lời bình luận nào cũng nên viết ra, và không phải lời rủ rờ nào trên mạng cũng đáng tin. Tôi mong các con có đủ bình tĩnh để nói “không”, đủ tự tin để tìm sự giúp đỡ khi gặp điều không ổn.

Một mục tiêu nữa mà tôi luôn trăn trở là xây dựng được một tập thể lớp đoàn kết, biết lắng nghe và tôn trọng nhau. Tôi muốn lớp học không chỉ là nơi học kiến thức mà còn là nơi các con cảm thấy mình được yêu thương, được bảo vệ. Khi môi trường lớp học thân thiện, những mâu thuẫn nhỏ sẽ dễ được hóa giải hơn.

Ngoài ra, tôi cũng mong thông qua sáng kiến này có thể tạo được sự gắn kết chặt chẽ hơn giữa giáo viên và phụ huynh. Việc giáo dục con trẻ trong thời đại hiện nay không thể chỉ diễn ra ở trường học. Gia đình và nhà trường cần đồng hành, trao đổi thường xuyên để kịp thời định hướng cho các con, đặc biệt trong việc sử dụng thiết bị số.

Trong bối cảnh cùng với sự phát triển mạnh mẽ của xã hội và công nghệ thông tin, môi trường giáo dục tiểu học đang đứng trước nhiều thách thức mới. Một trong những vấn đề nổi cộm là tình trạng bạo lực học đường và những nguy cơ mất an toàn trên không gian số đối với học sinh ngày càng gia tăng. Các hành vi bạo lực không chỉ dừng lại ở xô xát, đánh nhau nữa mà còn bao gồm xúc

phạm, cô lập, bất nạt về tinh thần, gây ảnh hưởng đến tâm lí và quá trình học tập của học sinh. Đáng chú ý là xu hướng bạo lực xuất hiện ngay từ cấp tiểu học. Học sinh tiểu học với đặc điểm tâm sinh lý chưa hoàn thiện thiếu kỹ năng tự bảo vệ rất dễ tiếp cận với nội dung độc hại trên môi trường mạng.

Trong bối cảnh đó yêu cầu đặt ra đối với nhà trường tiểu học không chỉ là truyền đạt kiến thức mà còn phải chú trọng giáo dục kỹ năng sống. Đặc biệt là kỹ năng phòng chống bạo lực học đường và kỹ năng đảm bảo an toàn trên không gian số. Xuất phát từ thực tiễn giáo dục và công tác chủ nhiệm, chính từ những điều quan sát được trong lớp học của mình, từ những câu chuyện có thật của học sinh, tôi quyết định lựa chọn và thực hiện sáng kiến: **“Một số biện pháp giáo dục phòng chống bạo lực học đường và đảm bảo an toàn trên không gian số cho học sinh tiểu học”** với mong muốn chia sẻ những việc làm cụ thể mà tôi đã áp dụng và nhận thấy có hiệu quả trong công tác chủ nhiệm của mình. Tôi mong muốn xây dựng một lớp học nơi các em cảm thấy được tôn trọng, được lắng nghe và biết cách bảo vệ mình. Nhằm góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện. Giúp học sinh ứng xử tích cực, phòng chống bạo lực học đường và biết cách bảo vệ bản thân cả trong đời sống thực và trên không gian số. Tôi tin rằng nếu chúng ta bắt đầu từ những việc nhỏ, kiên trì hướng dẫn từng chút một, thì các em sẽ dần hình thành thói quen ứng xử tích cực và an toàn hơn, cả ở trường học lẫn trên không gian số.

C. PHÂN NỘI DUNG

I. Mô tả giải pháp trước khi có sáng kiến

Khi chưa áp dụng sáng kiến, công tác giáo dục phòng chống bạo lực học đường và đảm bảo an toàn trên không gian số cho học sinh tiểu học tại nhà trường chủ yếu được giáo dục theo những phương thức truyền thống, chưa có sự đổi mới rõ rệt. Nội dung giáo dục phòng chống bạo lực học đường thường được lồng ghép trong các tiết học như Đạo đức hoặc sinh hoạt lớp, với hình thức chủ yếu là giáo viên giảng giải, nhắc nhở học sinh về các hành vi đúng sai, yêu cầu các em không đánh nhau, biết đoàn kết với bạn bè. Tuy nhiên, cách tiếp cận này còn nặng về lý thuyết, thiếu các tình huống thực hành cụ thể nên học sinh tuy có

nhận thức nhưng chưa hình thành được kỹ năng xử lý khi xảy ra mâu thuẫn trong thực tế. Bên cạnh đó, các hoạt động tuyên truyền như phát động phong trào, treo khẩu hiệu hay tổ chức một số buổi sinh hoạt chuyên đề còn mang tính hình thức, chưa được duy trì thường xuyên, chưa tạo được sự chuyển biến rõ rệt trong hành vi của học sinh.

Công tác phát hiện và xử lý các vụ việc bạo lực học đường còn mang tính thụ động, giáo viên chủ yếu nắm bắt thông tin khi sự việc đã xảy ra hoặc có biểu hiện rõ ràng. Hình thức xử lý thường dừng lại ở việc nhắc nhở, phê bình hoặc mời phụ huynh, chưa chú trọng đến việc tư vấn tâm lý và hỗ trợ lâu dài cho học sinh. Đồng thời, việc giáo dục kỹ năng sống như kiểm soát cảm xúc, giải quyết xung đột hay kỹ năng tự bảo vệ bản thân chưa được quan tâm đúng mức, dẫn đến việc nhiều học sinh còn lúng túng trong cách ứng xử, dễ phát sinh hành vi tiêu cực khi gặp mâu thuẫn.

Đối với vấn đề an toàn trên không gian số, nhà trường chủ yếu mới dừng lại ở việc hướng dẫn học sinh sử dụng thiết bị và Internet phục vụ học tập, trong khi các nội dung liên quan đến An toàn thông tin và Bất nạt trên mạng chưa được chú trọng đúng mức. Học sinh chưa được trang bị đầy đủ kiến thức và kỹ năng để nhận diện rủi ro, bảo vệ thông tin cá nhân hay ứng xử an toàn trên môi trường mạng. Bên cạnh đó, việc quản lý của phụ huynh đối với con em khi sử dụng thiết bị số còn hạn chế, chưa áp dụng hiệu quả các công cụ hỗ trợ như Google Family Link . Sự phối hợp giữa gia đình và nhà trường trong giáo dục học sinh về vấn đề này chưa chặt chẽ, thiếu tính đồng bộ, dẫn đến hiệu quả giáo dục chưa cao.

Nhìn chung, các giải pháp giáo dục trước đây còn rời rạc, thiếu tính hệ thống, chưa gắn với thực tiễn và chưa đáp ứng được yêu cầu trong bối cảnh hiện nay, khi vấn đề bạo lực học đường và an toàn trên không gian số ngày càng trở nên phức tạp.

Mặt khác, môi trường xã hội hiện đại đang thay đổi rất nhanh. Học sinh tiêu học ngày nay tiếp cận với điện thoại thông minh, mạng xã hội và các nền

tăng trực tuyến từ rất sớm. Không gian số mở ra nhiều cơ hội học tập nhưng cũng tiềm ẩn không ít rủi ro. Các em có thể tiếp xúc với nội dung không phù hợp, bị lôi kéo vào những cuộc trò chuyện tiêu cực, hoặc vô tình chia sẻ thông tin cá nhân mà chưa ý thức được hậu quả. Ở độ tuổi này, sự tò mò và mong muốn được kết nối khiến các em dễ tin và dễ bị tác động. Trong môi trường học đường, nếu giáo viên chỉ chú trọng đến dạy kiến thức mà chưa quan tâm đúng mức đến việc xây dựng mối quan hệ tích cực giữa học sinh với nhau thì rất khó tạo được một tập thể lớp đoàn kết, an toàn. Việc phòng ngừa bạo lực học đường cần được thực hiện từ sớm, bằng những việc làm thiết thực, gắn gũi với đời sống của học sinh.

1. Thuận lợi

Nhà trường quan tâm đến việc xây dựng môi trường học đường an toàn, thường xuyên lồng ghép nội dung giáo dục đạo đức và kỹ năng sống trong các hoạt động tập thể.

Bản thân tôi là giáo viên chủ nhiệm nên có điều kiện theo sát học sinh hằng ngày, kịp thời nắm bắt những biểu hiện bất thường trong mối quan hệ bạn bè.

Phần lớn học sinh ngoan, có ý thức học tập và biết nghe lời thầy cô. Khi được nhắc nhở, các em tiếp thu khá nhanh.

Đa số phụ huynh có tinh thần hợp tác, sẵn sàng trao đổi khi giáo viên phản ánh tình hình của con.

Cơ sở vật chất của nhà trường cơ bản đáp ứng được việc tổ chức các hoạt động trải nghiệm, sử dụng Internet, tivi để phục vụ dạy học trên lớp.

2. Khó khăn

Một số học sinh chưa nhận thức đầy đủ về bạo lực học đường. Các em thường nghĩ trêu chọc bạn chỉ là đùa vui, chưa hiểu được cảm xúc của người bị trêu chọc.

Khi xảy ra mâu thuẫn, nhiều em chưa biết cách giải quyết phù hợp. Có em chọn cách im lặng chịu đựng, có em lại phản ứng bằng lời nói gay gắt.

Một số học sinh còn e ngại khi chia sẻ với giáo viên về những vấn đề

mình gặp phải, đặc biệt là những chuyện liên quan đến nhóm bạn hoặc việc sử dụng điện thoại ở nhà.

Nhiều em đã được tiếp cận với thiết bị số từ sớm nhưng chưa được hướng dẫn đầy đủ về cách sử dụng an toàn, dễ chia sẻ thông tin cá nhân mà không nhận ra rủi ro.

Không phải phụ huynh nào cũng có thời gian theo sát con khi sử dụng điện thoại. Có gia đình giao thiết bị cho con như một hình thức giải trí mà chưa kiểm soát nội dung.

Việc giáo dục hành vi ứng xử trên không gian số còn mới mẻ đối với học sinh Tiểu học, giáo viên cũng chưa được tập huấn nhiều về các nội dung này, do đó cần thời gian và sự kiên trì để hình thành thói quen tích cực cho học sinh.

Từ những căn cứ trên, có thể thấy rằng giáo dục phòng chống bạo lực học đường và đảm bảo an toàn trên không gian số cho học sinh tiểu học không phải là việc làm mang tính phong trào mà là yêu cầu cần thiết trong bối cảnh hiện nay. Đó cũng chính là cơ sở để tôi xây dựng và thực hiện các giải pháp trong quá trình làm công tác chủ nhiệm, với mong muốn góp phần nhỏ bé vào việc tạo dựng một môi trường học tập an toàn, thân thiện và phù hợp với sự phát triển của học sinh.

Để có kết quả chính xác trước khi tiến hành các giải pháp, tôi tiến hành khảo sát các tiêu chí về khả năng nhận biết và phòng tránh bạo lực học đường của học sinh trong lớp (với 48 em). Kết quả khảo sát cụ thể như sau:

STT	Nội dung tiêu chí	Đạt		Chưa đạt	
		Số lượng	Tỉ lệ	Số lượng	Tỉ lệ
1	Học sinh hiểu về tác hại của bạo lực học đường	21	43,8%	27	56,2%
2	Học sinh biết cách ứng xử khi xảy ra mâu thuẫn với bạn	22	45,8%	26	54,2%
3	Học sinh có ý thức đoàn kết, tôn	26	54,2%	22	45,8%

	trọng bạn bè				
4	Học sinh sử dụng thiết bị số đúng mục đích học tập	20	41,7%	28	58,3%
5	Học sinh biết các nguyên tắc an toàn khi sử dụng internet	16	33,3%	32	66,7%

II. Nội dung các biện pháp mới: Tính mới, tính sáng tạo; Hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến

1. Nội dung các giải pháp mới

1.1. Biện pháp 1. Giáo dục học sinh nhận diện các hành vi bạo lực học đường và nguy cơ mất an toàn trên không gian số

1.1.1. Mục tiêu của biện pháp

Trong bối cảnh chuyển đổi số mạnh mẽ, tôi xác định vai trò của giáo viên chủ nhiệm không chỉ là người dạy chữ, mà còn là người định hướng để các em trở thành những “Công dân số” văn minh và bản lĩnh. Mục tiêu của giải pháp này là giúp học sinh bước đầu hình thành hệ miễn dịch số và trí tuệ cảm xúc. Tôi muốn các em hiểu rằng, dù ở sân trường hay trên mạng xã hội, mọi hành vi gây tổn thương cho người khác đều là bạo lực. Từ đó, học sinh có khả năng tự nhận diện, phân loại các nguy cơ và biết cách phản ứng đúng đắn trước những tình huống tiêu cực, bảo vệ bản thân và bạn bè trong cả thế giới thực lẫn thế giới ảo

1.1.2. Cách thực hiện

Thứ nhất, giáo dục nhận thức cho học sinh ngay từ đầu năm học về bạo lực học đường

Ngay từ những tuần đầu của năm học, trong các giờ sinh hoạt lớp, tôi dành thời gian trao đổi với học sinh về khái niệm bạo lực học đường và những biểu hiện thường gặp trong môi trường học tập. Tôi giúp các em hiểu rằng bạo lực học đường không chỉ là những hành vi đánh nhau, xô đẩy mà còn có thể xuất phát từ những hành vi tưởng chừng rất nhỏ như trêu chọc bạn, đặt biệt danh không hay, nói xấu bạn trước tập thể hoặc cố tình không chơi cùng một bạn

trong lớp.

Để học sinh nhận thức rõ hơn về vấn đề này, tôi cho các em xem một số video clip ngắn về những tình huống bạo lực học đường đã xảy ra trong thực tế. Các video được lựa chọn phù hợp với lứa tuổi học sinh tiểu học, thể hiện những hậu quả về tâm lí và tình cảm khi một học sinh bị trêu chọc, bị cô lập hoặc bị bắt nạt. Sau khi xem video, tôi tổ chức cho học sinh thảo luận và trả lời các câu hỏi gợi mở như:

- *Nhân vật trong video đã gặp phải tình huống gì?*
- *Em cảm thấy thế nào nếu mình là bạn trong câu chuyện đó?*
- *Nếu chứng kiến tình huống như vậy, em sẽ làm gì để giúp bạn?*

Thông qua việc trao đổi và chia sẻ ý kiến, học sinh dần hiểu rằng những hành vi tưởng chừng chỉ là “đùa cho vui” đôi khi lại gây tổn thương rất lớn đối với bạn bè.

Để các em dễ hình dung, tôi không dùng các bài giảng lý thuyết dài dòng mà bắt đầu bằng những hoạt động thực tế ngay tại lớp. Với vấn đề bạo lực học đường, tôi tổ chức trò chơi mang tên “Trái tim và những vết nhăn”. Tôi phát cho mỗi học sinh một tờ giấy hình trái tim cắt từ giấy màu rất đẹp. Tôi yêu cầu các em thử tưởng tượng: Mỗi khi mình nói lời chê bai bạn, đặt biệt danh xấu cho bạn, hoặc rủ các bạn khác không chơi với một bạn nào đó, thì các em hãy vò nát tờ giấy trên tay mình. Sau đó, tôi bảo các em hãy vuốt thật phẳng tờ giấy ra như lúc đầu. Khi thấy những nếp nhăn không bao giờ biến mất, tôi nhẹ nhàng giải thích: *“Các con thấy không, lời nói xấu hay việc tẩy chay bạn cũng giống như những vết nhăn này, dù có xin lỗi thì trái tim bạn vẫn bị tổn thương”*. Từ đó, các em hiểu rằng bạo lực không chỉ là đánh nhau, mà còn là những lời nói, hành động làm bạn buồn lòng.



Một số video khai thác trên youtube

Thứ hai, giáo dục học sinh nhận diện các nguy cơ mất an toàn và ứng xử văn minh trên không gian số

Bên cạnh các tình huống xảy ra trong lớp học, tôi cũng hướng dẫn học sinh nhận biết những nguy cơ có thể gặp khi sử dụng internet và các thiết bị số. Trong các buổi sinh hoạt lớp, tôi xây dựng một bảng tin nhỏ mang tên “Đèn giao thông số” và đưa ra các thẻ tình huống khác nhau. Các thẻ tình huống được chia thành ba nhóm:

- Thẻ xanh: những hoạt động an toàn như truy cập các trang học tập, xem video giáo dục hoặc trò chơi lành mạnh.
- Thẻ vàng: những tình huống cần cẩn trọng như có người lạ kết bạn, rủ tham gia trò chơi có phần thưởng hấp dẫn.
- Thẻ đỏ: những tình huống nguy hiểm như yêu cầu cung cấp mật khẩu, địa chỉ nhà, hình ảnh cá nhân hoặc gửi các đường link lạ.

Trong các giờ sinh hoạt, tôi đóng vai là một người bạn đồng hành cùng

các em thảo luận về các tình huống đơn giản như có người lạ gửi lời mời kết bạn, có đường link lạ trong nhóm trò chuyện, hoặc có bạn đăng hình ảnh của bạn khác lên mạng. Học sinh được thảo luận theo nhóm để đưa ra cách xử lý phù hợp. Tôi hướng dẫn các em nhận diện người lạ ẩn danh thông qua các dấu hiệu như: hứa hẹn tặng quà ảo để đổi lấy thông tin cá nhân hoặc hình ảnh riêng tư. Tôi luôn nhắc nhở các em rằng: *“Trên mạng, không phải cái gì lấp lánh cũng là quà tặng, và không phải ai khen mình cũng là người tốt. Mạng internet giống như một thành phố lớn, có chỗ an toàn và có chỗ nguy hiểm”*. Trước hết phải hiểu không phải ai trên mạng cũng là người quen. Tuyệt đối không được lộ thông tin cá nhân vì đây là bí mật riêng và luôn nhắc học sinh không được nhận quà, tiền từ người lạ. Ngoài ra, tôi cũng thường xuyên nhắc nhở học sinh rằng những hành vi trên mạng cũng cần tuân theo những quy tắc ứng xử giống như trong lớp học. Một lời bình luận thiếu suy nghĩ trên mạng đôi khi cũng có thể khiến bạn buồn giống như khi nói trực tiếp. Khi hiểu được điều này, học sinh sẽ dần hình thành thói quen suy nghĩ trước khi nói hoặc chia sẻ điều gì đó trên không gian số.

Tôi không cấm đoán các em dùng Internet, mà tôi dạy các em cách “lướt Internet” an toàn. Tôi khuyến khích các em chia sẻ về những gì các em thấy “lạ” trên YouTube hay TikTok mỗi ngày. Thay vì cấm đoán, tôi chọn cách lắng nghe và cùng các em phân tích xem nội dung đó là tốt hay xấu. Chính sự cởi mở và thấu hiểu của một giáo viên chủ nhiệm trong thời đại số đã giúp các em không còn sợ hãi mà trở nên tự tin, chủ động hơn trong việc nhận diện các nguy cơ tiềm ẩn. Các em coi tôi như một người bạn lớn, sẵn sàng kể cho tôi nghe mọi điều các em gặp phải trong cuộc sống lẫn trên không gian mạng.

1.1.3. Hiệu quả đạt được

Sau một thời gian thực hiện biện pháp này, tôi nhận thấy học sinh trong lớp đã có những chuyển biến tích cực. Các em hiểu rõ hơn về những hành vi có thể gây tổn thương cho bạn bè và dần biết điều chỉnh lời nói, hành động của mình. Những câu trêu chọc quá mức giảm đi rõ rệt, học sinh biết nhắc nhở nhau nói chuyện nhẹ nhàng và tôn trọng hơn. Bên cạnh đó, các em cũng có ý thức hơn

khi sử dụng các thiết bị điện tử và internet. Nhiều học sinh đã biết nhận diện những tình huống nguy hiểm trên mạng và chủ động chia sẻ với giáo viên hoặc phụ huynh khi gặp vấn đề. Quan trọng hơn, học sinh đã hình thành thói quen suy nghĩ trước khi nói hoặc chia sẻ điều gì đó trên không gian mạng, góp phần xây dựng môi trường lớp học an toàn, thân thiện và đoàn kết.

1.1.4. Tính ưu việt của giải pháp:

Trước hết giải pháp có tính phòng ngừa cao. Việc giúp học sinh nhận diện sớm các hành vi bạo lực như trêu chọc, đe dọa, cô lập và nguy cơ trên môi trường mạng giúp các em chủ động tránh xa hoặc có cách xử lý phù hợp. Từ đó góp phần giảm thiểu các tình huống tiêu cực ngay từ khi chưa xảy ra hiệu quả nghiêm trọng. Ngoài ra giải pháp còn mang tính phát triển năng lực và kỹ năng sống cho học sinh. Đây là những năng lực thiết yếu giúp học sinh thích ứng với môi trường học tập và xã hội hiện đại, đặc biệt trong bối cảnh chuyển đổi số.

1.2. Biện pháp 2. Xây dựng môi trường lớp học thân thiện gắn với bộ quy tắc ứng xử và quy tắc sử dụng không gian số an toàn

1.2.1 Mục tiêu của biện pháp

Để hạn chế những hành vi bạo lực học đường và giúp học sinh hình thành cách ứng xử tích cực với bạn bè, việc xây dựng một môi trường lớp học thân thiện là yếu tố rất quan trọng. Khi học sinh cảm thấy lớp học là nơi an toàn, được tôn trọng và được lắng nghe, các em sẽ dễ dàng chia sẻ suy nghĩ của mình và biết quan tâm đến cảm xúc của bạn bè. Bên cạnh đó, trong bối cảnh học sinh ngày càng tiếp cận nhiều với các thiết bị số và internet, việc hình thành cho các em những quy tắc ứng xử đúng khi tham gia không gian số cũng rất cần thiết. Vì vậy, mục tiêu của giải pháp này là xây dựng một môi trường lớp học tích cực, nơi học sinh biết tôn trọng và hỗ trợ lẫn nhau; đồng thời giúp các em hiểu và thực hiện những quy tắc cơ bản khi giao tiếp và chia sẻ thông tin trên không gian số.

1.2.2. Cách thực hiện

Trong giờ sinh hoạt lớp, tôi cho học sinh thảo luận và đề xuất những quy tắc mà các em cho rằng cần thiết để lớp học luôn vui vẻ và an toàn. Sau khi trao

đổi, cả lớp cùng lựa chọn những quy tắc phù hợp như: tôn trọng bạn bè, không trêu chọc hay nói xấu bạn, không đánh bạn, đoàn kết giúp đỡ, biết xin lỗi khi làm điều chưa đúng, không chia sẻ thông tin cá nhân trên mạng, không đăng hình ảnh của bạn khi chưa được sự đồng ý,...



Hình ảnh giờ sinh hoạt lớp

Hoạt động này giúp học sinh cảm thấy mình là một phần của tập thể và có trách nhiệm thực hiện những quy tắc mà chính các em đã cùng xây dựng. Trong các giờ sinh hoạt lớp, tôi thường nhắc lại “cây quy tắc” này để học sinh tự nhìn nhận lại hành vi của mình và cùng nhau duy trì môi trường lớp học thân thiện.

Những quy tắc này được viết vào các bông hoa và gắn lên các nhánh cây. Mỗi học sinh trong lớp sẽ viết tên mình lên một chiếc lá và dán lên cây. Tôi giải thích với học sinh rằng mỗi chiếc lá tượng trưng cho một thành viên của lớp, còn các bông hoa là những quy tắc mà tất cả chúng ta cùng thực hiện để “cây lớp học” luôn phát triển xanh tốt.

Từ những ý kiến đó, tôi cùng học sinh thống nhất xây dựng một bảng quy tắc ứng xử của lớp. Nội dung được trình bày ngắn gọn, dễ hiểu và được treo ở vị trí dễ nhìn trong lớp học để học sinh thường xuyên quan sát và nhắc nhở nhau thực hiện. Trong quá trình học tập và sinh hoạt, nếu xảy ra mâu thuẫn giữa các học sinh, tôi thường nhắc các em cùng nhìn lại những quy tắc đã thống nhất để điều chỉnh hành vi của mình.



Bộ quy tắc lớp học văn minh (in để học sinh ghi chữ)

Đặc biệt, để gắn kết việc học tập trên lớp với thế giới công nghệ, tôi đã sáng tạo ra bộ quy tắc **“10 ngón tay ngoan”**. Tôi giải thích với học sinh rằng: *“Khi ngồi trước máy tính, 10 ngón tay của các con là những người dẫn đường. Để an toàn, mỗi bàn tay sẽ mang một nhiệm vụ riêng biệt”*.

Bàn tay trái: “5 ngón tự vệ” (Những điều KHÔNG NÊN):

1. Ngón cái: Không tự ý kết bạn với người lạ.
2. Ngón trỏ: Không chia sẻ mật khẩu và địa chỉ nhà.
3. Ngón giữa: Không nói lời thô tục, ác ý với bạn bè trên mạng.
4. Ngón áp út: Không bấm vào các đường link lạ, quà tặng ảo.
5. Ngón út: Không giữ bí mật những điều đáng sợ một mình.

Bàn tay phải: “5 ngón văn minh” (Những điều NÊN):

6. Ngón cái: Luôn hỏi ý kiến người lớn trước khi vào mạng.
7. Ngón trỏ: Chỉ xem những nội dung phù hợp với lứa tuổi.
8. Ngón giữa: Luôn dùng lời hay, ý đẹp khi bình luận, nhắn tin.
9. Ngón áp út: Biết bảo vệ bạn bè khi thấy bạn bị bắt nạt trực tuyến.
10. Ngón út: Chia sẻ với cô giáo và bố mẹ về những gì mình thấy trên mạng.

Tôi dán bộ bí kíp này ngay tại góc kĩ năng sống của lớp và gửi bản ảnh vào nhóm Zalo để phụ huynh cùng dán ở góc học tập tại nhà của các em.



Hình ảnh bộ quy tắc 10 ngón tay ngoan

Ngoài ra, tôi thường xuyên tổ chức những hoạt động nhỏ trong lớp nhằm tăng sự gắn kết giữa các học sinh như hoạt động làm việc nhóm, trò chơi tập thể hoặc các buổi sinh hoạt theo chủ đề. Thông qua các hoạt động này, học sinh có cơ hội hiểu nhau hơn, biết hợp tác và hỗ trợ lẫn nhau trong học tập cũng như trong các hoạt động chung của lớp.

Trong quá trình thực hiện, tôi cũng chú ý quan sát các mối quan hệ trong lớp để kịp thời hỗ trợ khi thấy học sinh có biểu hiện mâu thuẫn hoặc chưa hòa nhập với tập thể. Khi có sự việc xảy ra, tôi luôn cố gắng lắng nghe cả hai phía và hướng dẫn các em cách giải quyết vấn đề một cách bình tĩnh và tôn trọng lẫn nhau.

1.2.3. Hiệu quả đạt được

Việc triển khai bộ quy tắc ứng xử đã mang lại những thay đổi rất tích cực cho không khí lớp học. Những hiện tượng chia bè kéo cánh hay trêu chọc nhau giảm hẳn. Các em đã biết dùng những từ ngữ lịch sự khi trao đổi với nhau. Bộ quy tắc không còn là những dòng chữ trên tường mà đã thấm sâu vào hành động của các em. Phụ huynh cũng phản hồi rất tốt khi thấy con mình có ý thức tự giác hơn: biết xin phép trước khi dùng máy tính và biết cách từ chối những nội dung không lành mạnh. Quan trọng nhất là mỗi ngày đến trường, các em đều cảm

thấy an tâm và vui vẻ vì biết mình đang được sống và học tập trong một môi trường đầy sự tôn trọng và an toàn.

1.2.4 Tính ưu việt của biện pháp

Giải pháp có định hướng rõ ràng và cụ thể. Việc xây dựng bộ quy tắc ứng xử và quy tắc sử dụng không gian số an toàn giúp học sinh có chuẩn mực để dựa vào. Từ đó biết cách cư xử đúng mực trong các mối quan hệ trực tiếp cũng như tham gia môi trường trực tuyến. Giải pháp còn có tính phòng ngừa: Khi học sinh được tiếp cận và thực hành các quy tắc ngay từ bậc tiểu học, các em sẽ hình thành thói quen ứng xử tích cực. giải pháp còn thể hiện tính tạo môi trường học tập tích cực và an toàn. Ngoài ra giải pháp còn gắn kết giữa môi trường thực và môi trường số .

1.3. Biện pháp 3. Phát huy vai trò của cán bộ lớp trong việc xây dựng môi trường lớp học an toàn và phòng chống bạo lực học đường

1.3.1 Mục tiêu của biện pháp

Mục tiêu của giải pháp này là phát huy vai trò tích cực của đội ngũ cán bộ lớp trong việc xây dựng môi trường học tập thân thiện, an toàn; đồng thời giúp các em trở thành những tấm gương trong cách ứng xử với bạn bè. Thông qua đó, học sinh trong lớp sẽ nhận được sự hỗ trợ, nhắc nhở từ chính bạn bè của mình, góp phần hạn chế những hành vi trêu chọc, gây mâu thuẫn hoặc có nguy cơ dẫn đến bạo lực học đường. Bên cạnh đó, việc giao nhiệm vụ cho cán bộ lớp còn giúp các em rèn luyện tinh thần trách nhiệm, kỹ năng giao tiếp và khả năng hỗ trợ bạn bè. Qua quá trình thực hiện nhiệm vụ, các em từng bước hình thành những phẩm chất cần thiết của một công dân có trách nhiệm trong môi trường học đường cũng như trong xã hội.

1.3.2. Cách thực hiện

Bước 1: Lựa chọn và xây dựng đội ngũ cán bộ lớp phù hợp

Ngay từ đầu năm học, sau khi lớp học đã ổn định nề nếp ban đầu, tôi tiến hành tổ chức cho học sinh bầu chọn đội ngũ cán bộ lớp gồm lớp trưởng, lớp phó và các tổ trưởng. Trước khi bầu chọn, tôi dành thời gian trao đổi với cả lớp về vai trò của cán bộ lớp, giúp các em hiểu rằng đây không chỉ là những bạn giúp

giáo viên quản lí lớp mà còn là những người có trách nhiệm hỗ trợ các bạn trong học tập, góp phần xây dựng tập thể lớp đoàn kết và thân thiện.

Trong quá trình lựa chọn cán bộ lớp, tôi không chỉ dựa vào kết quả học tập mà còn chú ý quan sát thái độ và cách ứng xử của học sinh trong các hoạt động hằng ngày. Những em được lựa chọn thường là những em có tinh thần trách nhiệm, biết lắng nghe và quan tâm đến bạn bè, có khả năng giao tiếp và sẵn sàng giúp đỡ các bạn khi gặp khó khăn. Tôi cũng khuyến khích học sinh mạnh dạn đề cử những bạn mà các em tin tưởng để cùng tham gia quản lí lớp.



Hình ảnh đội ngũ cán bộ lớp

Sau khi đội ngũ cán bộ lớp được bầu chọn, tôi dành thời gian gặp gỡ và trao đổi riêng với các em để định hướng rõ vai trò và nhiệm vụ của mình. Tôi chia sẻ với các em rằng nhiệm vụ của cán bộ lớp không chỉ dừng lại ở việc nhắc nhở các bạn giữ trật tự hay hoàn thành nhiệm vụ học tập, mà còn cần quan tâm đến các mối quan hệ trong lớp. Khi thấy bạn nào có biểu hiện buồn bã, bị trêu chọc hoặc xảy ra mâu thuẫn với bạn khác, các em cần kịp thời báo với giáo viên hoặc tìm cách trao đổi nhẹ nhàng để giúp các bạn hiểu nhau hơn.

Bên cạnh đó, tôi cũng nhấn mạnh rằng khi thực hiện nhiệm vụ, cán bộ lớp cần giữ thái độ thân thiện, tôn trọng bạn bè và tránh nhắc nhở theo cách khiến bạn cảm thấy khó chịu. Việc định hướng ngay từ đầu giúp các em hiểu rõ vai trò

của mình và thực hiện nhiệm vụ một cách tích cực, góp phần xây dựng môi trường lớp học an toàn, đoàn kết và hạn chế những mâu thuẫn có thể dẫn đến bạo lực học đường.

Bước 2. Hướng dẫn và bồi dưỡng kỹ năng cho cán bộ lớp

Sau khi lựa chọn được đội ngũ cán bộ lớp, tôi dành thời gian hướng dẫn các em một số kỹ năng cần thiết để thực hiện tốt vai trò của mình. Tôi trao đổi với các em về cách quan sát tình hình lớp học, cách lắng nghe ý kiến của bạn bè và cách xử lý những mâu thuẫn nhỏ xảy ra giữa các bạn trong lớp. Tôi hướng dẫn cán bộ lớp biết cách nhắc nhở bạn bè một cách nhẹ nhàng, tôn trọng, tránh những lời nói gây tổn thương hoặc làm bạn cảm thấy bị phê bình trước tập thể. Đồng thời, tôi cũng khuyến khích các em mạnh dạn trao đổi với giáo viên khi phát hiện những biểu hiện mất đoàn kết, trêu chọc hoặc có nguy cơ dẫn đến bạo lực học đường.

Trong các giờ sinh hoạt lớp hoặc các buổi trao đổi ngắn đầu giờ, tôi thường dành thời gian chia sẻ với cán bộ lớp về những tình huống cụ thể có thể xảy ra trong lớp và cùng các em thảo luận cách xử lý phù hợp. Qua đó, các em dần hình thành kỹ năng ứng xử tích cực và tinh thần trách nhiệm đối với tập thể.



Hình ảnh giáo viên trao đổi với cán bộ lớp

Bước 3. Phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng cán bộ lớp

Để phát huy hiệu quả vai trò của cán bộ lớp, tôi phân công nhiệm vụ rõ

ràng cho từng em. Lớp trưởng có nhiệm vụ theo dõi chung tình hình lớp học, kịp thời phản ánh với giáo viên những vấn đề phát sinh. Lớp phó hỗ trợ lớp trưởng trong việc duy trì nề nếp học tập và các hoạt động của lớp.

Các tổ trưởng chịu trách nhiệm quan tâm đến các thành viên trong tổ của mình, thường xuyên trao đổi với các bạn để nắm bắt tâm tư, tình cảm cũng như những khó khăn trong học tập và sinh hoạt. Khi phát hiện có bạn buồn, bị cô lập hoặc xảy ra mâu thuẫn với bạn khác, tổ trưởng sẽ chủ động trò chuyện, động viên hoặc báo với giáo viên chủ nhiệm để có hướng hỗ trợ kịp thời.

Việc phân công nhiệm vụ cụ thể giúp mỗi cán bộ lớp hiểu rõ trách nhiệm của mình, đồng thời tạo nên một mạng lưới hỗ trợ trong lớp học, giúp giáo viên nắm bắt tình hình lớp nhanh chóng và hiệu quả hơn.

Bước 4. Tạo cơ hội để cán bộ lớp phát huy vai trò trong các hoạt động của lớp

Trong các hoạt động học tập và sinh hoạt của lớp, tôi luôn tạo điều kiện để cán bộ lớp tham gia điều hành và tổ chức cùng giáo viên. Trong giờ sinh hoạt lớp, tôi khuyến khích lớp trưởng và các tổ trưởng chia sẻ ý kiến về tình hình của lớp, nêu ra những vấn đề cần khắc phục cũng như những việc làm tốt của các bạn. Bên cạnh đó, trong các hoạt động xây dựng môi trường lớp học thân thiện như xây dựng bộ quy tắc ứng xử, tổ chức trò chơi tập thể hoặc các hoạt động nhóm, cán bộ lớp được giao nhiệm vụ hỗ trợ điều hành và nhắc nhở các bạn thực hiện đúng những quy định đã thống nhất.

Ngoài ra, tôi giao cho cán bộ lớp nhiệm vụ quản lý hộp thư “Điều em muốn nói”. Mỗi tổ có một hòm thư nhỏ để các bạn trong lớp có thể chia sẻ những tâm sự, khó khăn hoặc phản ánh những trường hợp bị trêu chọc, bắt nạt mà còn ngại nói trực tiếp. Các cán bộ lớp có nhiệm vụ thu thập thư và chuyển cho giáo viên để kịp thời nắm bắt và hỗ trợ.

Đặc biệt, trong môi trường học tập trực tuyến, tôi phân công một số cán bộ lớp có kỹ năng công nghệ làm “trưởng nhóm học tập online”. Các em có nhiệm vụ nhắc nhở các bạn sử dụng ngôn ngữ lịch sự khi trao đổi trên Zalo hoặc các nền tảng học tập trực tuyến, đồng thời kịp thời báo với giáo viên khi phát

hiện những biểu hiện không phù hợp trong nhóm.

Thông qua những hoạt động này, cán bộ lớp không chỉ rèn luyện được sự tự tin, khả năng lãnh đạo và kỹ năng giao tiếp mà còn góp phần lan tỏa tinh thần đoàn kết, tôn trọng và giúp đỡ lẫn nhau trong tập thể lớp.

Bước 5. Thường xuyên động viên, ghi nhận và điều chỉnh

Trong quá trình hoạt động của cán bộ lớp, tôi luôn theo dõi, lắng nghe và kịp thời động viên những nỗ lực của các em. Khi các em thực hiện tốt nhiệm vụ, tôi tuyên dương trước lớp để khích lệ tinh thần trách nhiệm và sự tích cực của các em. Đồng thời, khi các em còn lúng túng trong cách xử lý tình huống hoặc chưa thực hiện tốt vai trò của mình, tôi nhẹ nhàng góp ý và hướng dẫn thêm để các em rút kinh nghiệm.

Để khích lệ tinh thần, tôi tổ chức các buổi “Vinh danh người đồng hành” vào cuối mỗi tháng. Những cán bộ lớp hoặc kể cả những học sinh khác biết lên tiếng bảo vệ bạn, biết hòa giải những mâu thuẫn nhỏ hoặc biết cảnh báo cho bạn về những nguy cơ trên mạng sẽ được cả lớp tuyên dương và được tặng huy hiệu khen thưởng số hoặc giấy khen online gửi qua Zalo. Chính sự tin tưởng và trao quyền của giáo viên đã giúp các em cán bộ lớp cảm thấy tự hào về công việc mình đang làm. Từ đó, các em thực hiện nhiệm vụ với tinh thần trách nhiệm, sự công tâm và tình yêu thương đối với bạn bè.

1.3.3. Hiệu quả đạt được

Sau một thời gian thực hiện biện pháp này, đội ngũ cán bộ lớp đã phát huy tốt vai trò của mình trong việc hỗ trợ giáo viên quản lý lớp học. Các em có ý thức trách nhiệm hơn và biết quan tâm đến các bạn trong lớp. Nhờ sự hỗ trợ của cán bộ lớp giúp giáo viên nắm bắt tình hình lớp học nhanh hơn và có biện pháp hỗ trợ phù hợp. Nhiều mâu thuẫn nhỏ giữa học sinh được phát hiện sớm và giải quyết kịp thời, hạn chế những xung đột không đáng có. Các em cũng tích cực nhắc nhở bạn bè thực hiện các quy tắc ứng xử của lớp, góp phần duy trì môi trường học tập thân thiện. Bên cạnh đó, việc giao nhiệm vụ cho cán bộ lớp còn giúp các em rèn luyện kỹ năng giao tiếp, kỹ năng hợp tác và tinh thần trách nhiệm đối với tập thể. Từ đó, tập thể lớp ngày càng đoàn kết hơn và môi trường

lớp học trở nên tích cực, an toàn hơn.

1.3.4 Tính ưu việt của biện pháp

Một điểm ưu việt của biện pháp là tính kết nối giữa giáo viên và học sinh. Cán bộ lớp đóng vai trò cầu nối, giúp giáo viên nắm bắt kịp thời tâm lý, nguyện vọng của học sinh, đồng thời truyền đạt các yêu cầu, quy định của giáo viên đến tập thể lớp một cách hiệu quả hơn.

Giải pháp cũng có tính linh hoạt và dễ triển khai. Không đòi hỏi nhiều về cơ sở vật chất, có thể áp dụng ngay trong điều kiện thực tế của các lớp học tiểu học. Giáo viên có thể điều chỉnh vai trò, nhiệm vụ của cán bộ lớp phù hợp với từng tình huống cụ thể.

Cuối cùng, giải pháp mang tính bền vững và phát triển lâu dài. Việc phát huy vai trò cán bộ lớp không chỉ góp phần xây dựng môi trường học tập an toàn trước mắt mà còn giúp

1.4. Biện pháp 4. Tổ chức hoạt động trải nghiệm và xử lý tình huống nhằm rèn luyện kỹ năng phòng chống bạo lực học đường

1.4.1 Mục tiêu của biện pháp

Mục tiêu chính của tôi khi thực hiện giải pháp này là giúp học sinh học đi đôi với hành. Tôi muốn các em không chỉ nhận biết được lý thuyết về các hành vi xấu mà còn phải biết làm gì để bảo vệ mình khi gặp nguy hiểm. Thông qua các hoạt động thực tế, tôi giúp các em rèn luyện sự bình tĩnh, cách ứng biến nhanh nhạy và kỹ năng giao tiếp khéo léo. Từ đó, mỗi học sinh sẽ tự xây dựng cho mình những kỹ năng cần thiết để đối phó với những lời nói hay hành động không hay, đồng thời biết cách giúp đỡ bạn bè xung quanh một cách an toàn và hiệu quả nhất. Bên cạnh đó, việc tổ chức các hoạt động trải nghiệm còn giúp học sinh nhận thức rõ hơn về những hậu quả của bạo lực học đường, từ đó hình thành thái độ tôn trọng, biết lắng nghe và chia sẻ với bạn bè. Các em cũng học được cách lên tiếng bảo vệ bản thân hoặc giúp đỡ bạn khi gặp những tình huống không an toàn trong lớp học cũng như trong cuộc sống hằng ngày.

1.4.2 Cách thực hiện

Bước 1. Lựa chọn nội dung và xây dựng các tình huống gần gũi với học sinh

Để hoạt động đạt hiệu quả, tôi lựa chọn những tình huống thường xảy ra trong môi trường học đường và phù hợp với lứa tuổi học sinh như: trêu chọc bạn, nói xấu bạn, cô lập bạn trong lớp, mâu thuẫn khi làm việc nhóm hoặc sử dụng lời nói thiếu tôn trọng trên mạng xã hội. Các tình huống được xây dựng ngắn gọn, dễ hiểu và gắn với những tình huống thực tế mà học sinh có thể gặp trong cuộc sống hằng ngày. Ví dụ:

- *Một bạn trong lớp thường xuyên bị các bạn trêu chọc về ngoại hình.*
- *Hai bạn xảy ra mâu thuẫn khi làm việc nhóm và có lời nói xúc phạm nhau.*
- *Một bạn bị tổn thương khi bị nói là không có mẹ.*
- *Một bạn mới chuyển trường đến bị cô lập*
- *Một bạn bị bạn khác lấy đồ dùng học tập mà không xin phép*

Những tình huống này giúp học sinh dễ dàng nhập vai và suy nghĩ về cách xử lý phù hợp.

Bước 2: Tổ chức hoạt động đóng vai xử lý tình huống

Để giúp học sinh rèn luyện kỹ năng ứng xử trước những tình huống có thể dẫn đến bạo lực học đường, tôi tổ chức hoạt động đóng vai xử lý tình huống trong các giờ sinh hoạt lớp. Trước mỗi buổi hoạt động, tôi xây dựng một số tình huống gần gũi với học sinh và ghi vào các phiếu tình huống. Nội dung các tình huống thường xoay quanh những vấn đề dễ xảy ra trong môi trường học đường như: bị bạn trêu chọc, xảy ra mâu thuẫn khi làm việc nhóm, hiểu lầm giữa bạn bè, hoặc khi thấy bạn khác bị bắt nạt.

Trong quá trình tổ chức hoạt động, tôi chia lớp thành các nhóm từ 5 đến 6 học sinh. Mỗi nhóm cử một bạn làm nhóm trưởng để điều hành hoạt động của nhóm. Đại diện từng nhóm sẽ lên bốc thăm một phiếu tình huống, sau đó các thành viên trong nhóm cùng thảo luận cách giải quyết, phân công vai và chuẩn bị phần đóng vai minh họa cho tình huống đã bốc thăm.

Sau khi các nhóm lần lượt trình bày phần đóng vai, các nhóm còn lại sẽ theo dõi và thực hiện đánh giá kết quả một cách khách quan. Mỗi nhóm sẽ cho điểm phần thể hiện của nhóm vừa thực hiện dựa trên các tiêu chí như: cách xử lý

tình huống, sự hợp tác giữa các thành viên và thông điệp giáo dục mà nhóm muốn truyền tải. Điểm tổng kết của mỗi nhóm sẽ được tính bằng trung bình cộng điểm đánh giá của các nhóm còn lại. Trong hoạt động này, giáo viên giữ vai trò là người hướng dẫn, hỗ trợ và điều hành toàn bộ buổi sinh hoạt. Sau khi các nhóm hoàn thành phần trình bày, giáo viên sẽ tổng hợp điểm, nhận xét và định hướng thêm những cách ứng xử phù hợp, giúp học sinh hiểu rõ hơn về cách giải quyết các mâu thuẫn trong môi trường học đường.

Hoạt động đóng vai xử lý tình huống được tổ chức định kì mỗi tháng một lần vào giờ sinh hoạt lớp. Việc duy trì hoạt động thường xuyên giúp học sinh có thêm cơ hội thực hành, từ đó hình thành thói quen suy nghĩ tích cực, biết lắng nghe và ứng xử phù hợp trong các mối quan hệ với bạn bè.

Bước 3. Tổ chức các hoạt động trải nghiệm nhằm tăng cường sự gắn kết trong lớp

Bên cạnh các hoạt động thảo luận và đóng vai xử lý tình huống, nhà trường tổ chức các hoạt động trải nghiệm nhằm nâng cao nhận thức của học sinh về phòng chống bạo lực học đường. Những hoạt động này thường được triển khai ngay trong các buổi sinh hoạt đầu năm học hoặc trong các chương trình sinh hoạt theo chủ đề của nhà trường. Trong các buổi tuyên truyền, học sinh được tham gia nhiều hình thức hoạt động đa dạng như xem video, xem tiểu phẩm hoặc các tình huống sân khấu hóa liên quan đến bạo lực học đường. Sau mỗi nội dung, giáo viên và ban tổ chức đặt ra các câu hỏi gợi mở để học sinh cùng thảo luận, chia sẻ suy nghĩ và đưa ra cách giải quyết tình huống phù hợp. Hình thức hỏi - đáp giúp học sinh chủ động bày tỏ quan điểm của mình, đồng thời rèn luyện kỹ năng phân tích và xử lý tình huống trong các mối quan hệ với bạn bè.

Thông qua các hoạt động giáo dục, trải nghiệm và xử lý tình huống, học sinh có sự chuyển biến rõ rệt trong nhận thức và hành vi. Các em hiểu rõ hơn về những biểu hiện của bạo lực học đường, biết phân biệt những hành vi đúng – sai trong giao tiếp và ứng xử với bạn bè.

Ngoài ra, nhà trường còn phối hợp mời công an xã đến tuyên truyền, trao

đổi với học sinh về các quy định của pháp luật liên quan đến bạo lực học đường, cũng như những hậu quả và trách nhiệm khi có hành vi vi phạm. Qua những buổi tuyên truyền này, học sinh hiểu rõ hơn về tác hại của bạo lực học đường và ý thức hơn trong việc xây dựng môi trường học tập an toàn, thân thiện.

Thông qua các hoạt động trải nghiệm và tuyên truyền, học sinh không chỉ được trang bị thêm kiến thức mà còn có cơ hội giao lưu, chia sẻ và gắn kết với nhau nhiều hơn. Điều này góp phần hình thành tinh thần đoàn kết trong tập thể lớp, hạn chế những mâu thuẫn và nguy cơ dẫn đến bạo lực học đường.

Bước 4. Hướng dẫn học sinh kỹ năng phòng tránh và tìm kiếm sự hỗ trợ

Sau các hoạt động trải nghiệm và xử lý tình huống, tôi tiến hành tổng kết và hướng dẫn học sinh một số kỹ năng cần thiết nhằm phòng tránh bạo lực học đường. Tôi giúp các em nhận thức rõ rằng việc kiểm soát cảm xúc và ứng xử đúng mực trong các mối quan hệ với bạn bè là rất quan trọng. Vì vậy, tôi hướng dẫn học sinh những kỹ năng cơ bản như: biết kiềm chế cảm xúc khi xảy ra mâu thuẫn, biết nói lời xin lỗi khi mắc lỗi, biết lắng nghe và tôn trọng ý kiến của người khác, đồng thời biết chia sẻ và cảm thông với bạn bè.

Bên cạnh đó, tôi cũng hướng dẫn học sinh cách tìm kiếm sự hỗ trợ khi gặp phải những tình huống khó khăn hoặc có nguy cơ xảy ra bạo lực học đường. Tôi khuyến khích các em mạnh dạn chia sẻ với giáo viên chủ nhiệm, cán bộ lớp, bạn bè thân thiết hoặc người thân trong gia đình khi gặp vấn đề. Ngoài ra, học sinh cũng có thể phản ánh thông qua các kênh như hộp thư “Điều em muốn nói” hoặc trao đổi trực tiếp với giáo viên khi cần thiết.

1.4.3 Hiệu quả đạt được

Sau khi triển khai các hoạt động trải nghiệm, tôi nhận thấy học sinh lớp mình trở nên mạnh dạn và tự tin hơn hẳn. Các em không còn sợ hãi hay lúng túng mỗi khi có mâu thuẫn xảy ra. Thay vì im lặng chịu đựng hoặc phản ứng bằng bạo lực, các em đã biết dùng lời nói để hòa giải và biết cách tìm sự trợ giúp đúng lúc. Không khí lớp học trở nên sôi nổi, các em hiểu và thông cảm cho nhau hơn thông qua các vai diễn thực tế. Đặc biệt, kỹ năng sử dụng mạng của các em cũng văn minh hơn, tình trạng nhắn tin trêu chọc nhau trong nhóm lớp hầu như

không còn. Những trải nghiệm này chính là hành trang quý giá giúp các em luôn an toàn và hạnh phúc mỗi khi đến trường.

1.4.4 Tính ưu việt của biện pháp:

Trước hết, giải pháp có tính thực tiễn và hiệu quả cao. Thông qua việc tham gia các tình huống giả định gần gũi với đời sống học đường (như bị trêu chọc, xung đột với bạn, chứng kiến hành vi bắt nạt...), học sinh được trực tiếp suy nghĩ, lựa chọn cách ứng xử và rút ra bài học cho bản thân. Điều này giúp các em không chỉ “biết” mà còn “biết làm” trong các tình huống thực tế. Từ đó góp phần giúp phát triển kỹ năng toàn diện. Học sinh được rèn luyện nhiều kỹ năng thiết yếu như: nhận diện hành vi bạo lực, giao tiếp tích cực, kiểm soát cảm xúc, giải quyết mâu thuẫn, tìm kiếm sự hỗ trợ. Đây là những năng lực cốt lõi góp phần phòng ngừa bạo lực học đường một cách bền vững.

Bên cạnh đó, giải pháp còn thể hiện tính tích cực hóa hoạt động học tập của học sinh. Thay vì tiếp thu kiến thức một cách thụ động, học sinh được tham gia vào các hoạt động như thảo luận nhóm, đóng vai, trò chơi tình huống, từ đó tăng hứng thú học tập và khả năng ghi nhớ lâu dài. Việc thường xuyên luyện tập xử lý các tình huống giúp học sinh hình thành phản xạ tích cực, biết cách ứng xử phù hợp khi gặp tình huống tương tự ngoài thực tế, từ đó hạn chế nguy cơ xảy ra bạo lực. Cũng từ đó các hành vi tích cực sẽ dần trở thành thói quen, góp phần xây dựng môi trường học đường an toàn, thân thiện và giảm thiểu các hành vi bạo lực.

Một ưu điểm khác không thể không kể đến của biện pháp là tính phù hợp với đặc điểm tâm lý lứa tuổi tiểu học. Học sinh ở lứa tuổi này dễ tiếp thu kiến thức thông qua hoạt động trực quan, sinh động. Do đó, việc tổ chức trải nghiệm và xử lý tình huống sẽ giúp các em dễ hiểu, dễ nhớ và dễ áp dụng hơn so với phương pháp giảng dạy lý thuyết thuần túy. Hơn vậy đối với giáo viên, giải pháp này cũng có tính linh hoạt và dễ triển khai. Giáo viên có thể dễ dàng kết hợp, tổ chức trong nhiều hình thức như tiết học chính khóa, sinh hoạt lớp, hoạt động ngoại khóa hoặc lồng ghép vào các môn học, không đòi hỏi nhiều về cơ sở vật chất.

1.5. Biện pháp 5: Tăng cường phối hợp giữa gia đình và nhà trường trong phòng chống bạo lực học đường và sử dụng các thiết bị số an toàn

1.5.1. Mục tiêu của biện pháp

Mục tiêu của biện pháp nhằm tăng cường sự phối hợp chặt chẽ giữa gia đình và nhà trường trong việc giáo dục học sinh về phòng chống bạo lực học đường và sử dụng các thiết bị số một cách an toàn, hiệu quả. Thông qua sự kết nối thường xuyên giữa giáo viên và phụ huynh, học sinh được định hướng kịp thời trong cả môi trường học tập và sinh hoạt tại gia đình. Đồng thời, giải pháp còn giúp phụ huynh nâng cao nhận thức về vai trò của mình trong việc quản lý, hướng dẫn con em khi sử dụng điện thoại, máy tính và internet. Từ đó, phụ huynh có thể đồng hành cùng nhà trường trong việc giáo dục học sinh hình thành thói quen sử dụng thiết bị số đúng mục đích, tránh các nguy cơ như bạo lực trên mạng, bắt nạt trực tuyến hoặc tiếp cận với những nội dung không phù hợp.

1.5.2. Cách thực hiện

Để thực hiện giải pháp này, tôi đã chủ động tăng cường trao đổi và phối hợp với phụ huynh học sinh thông qua nhiều hình thức khác nhau.

Trước hết, trong các buổi họp phụ huynh đầu năm và giữa học kì, tôi dành thời gian trao đổi với phụ huynh về tình hình chung của lớp, đồng thời lồng ghép nội dung tuyên truyền về phòng chống bạo lực học đường và những nguy cơ khi học sinh sử dụng thiết bị số không đúng cách. Tôi khuyến khích phụ huynh thường xuyên trò chuyện với con em về các mối quan hệ bạn bè, quan tâm đến tâm lí của các em cũng như theo dõi việc sử dụng điện thoại, mạng xã hội của con tại nhà.

Ngoài ra, tôi xây dựng kênh trao đổi thông tin hai chiều với phụ huynh thông qua tin nhắn riêng hoặc điện thoại. Khi phát hiện học sinh có biểu hiện mâu thuẫn với bạn bè hoặc có dấu hiệu sử dụng thiết bị số chưa phù hợp, tôi chủ động trao đổi với phụ huynh để cùng tìm biện pháp hỗ trợ các em. Ngược lại, phụ huynh cũng thường xuyên chia sẻ với giáo viên những thông tin liên quan đến tâm lí, sinh hoạt của học sinh tại gia đình để giáo viên có thể kịp thời quan

tâm, hỗ trợ.

Bên cạnh đó, tôi phối hợp với Ban đại diện cha mẹ học sinh tổ chức một số hoạt động trải nghiệm có sự tham gia của phụ huynh và học sinh như các buổi sinh hoạt tập thể, hoạt động vẽ tranh hoặc trò chơi theo chủ đề “Lớp học thân thiện”, “Tình bạn đẹp”. Những hoạt động này không chỉ giúp gắn kết tình cảm giữa học sinh và gia đình mà còn giúp phụ huynh hiểu hơn về môi trường học tập của con, từ đó phối hợp tích cực hơn với giáo viên trong việc giáo dục học sinh.

Trong quá trình chủ nhiệm lớp, khi phát hiện học sinh xảy ra mâu thuẫn, tôi luôn tìm hiểu nguyên nhân, trao đổi với các em và chủ động liên hệ với phụ huynh để cùng phối hợp giáo dục.

Ví dụ, Trong một lần học sinh xảy ra mâu thuẫn trong lớp, hai em (là em Khôi và em Khang) đã tranh cãi với nhau trong giờ học Âm nhạc khi em Khang nhận xét rằng em Khôi hát không hay. Lời nói này khiến em Khôi cảm thấy bị chê bai trước lớp nên hai em tiếp tục xảy ra xích mích trong giờ ra chơi. Sau buổi học, khi trên đường đi học về, em Khôi đã kể lại sự việc với anh của mình. Khi gặp em Khang đang đi trên đường, anh của em Khôi đã có hành vi xô đẩy khiến em Khang bị ngã, bị xây xát ở tay, chân và mặt. Sau đó, phụ huynh của em Khang đã gọi điện cho giáo viên chủ nhiệm với tâm lí bức xúc và có những lời nói khá gay gắt về phía em Khôi. Khi nhận được thông tin, tôi đã bình tĩnh lắng nghe ý kiến của phụ huynh em Khang, đồng thời trấn an phụ huynh và trao đổi rằng giáo viên sẽ tìm hiểu rõ sự việc để có hướng giải quyết phù hợp. Sau đó, tôi gặp riêng từng học sinh để lắng nghe và tìm hiểu nguyên nhân của sự việc. Qua trao đổi, tôi nhận thấy mâu thuẫn ban đầu chỉ xuất phát từ lời nói thiếu kiềm chế giữa các em trong lớp nhưng do không được giải quyết kịp thời nên đã dẫn đến những hành động bộc phát ngoài phạm vi nhà trường. Tiếp đó, tôi liên hệ với phụ huynh của cả hai học sinh để trao đổi rõ về diễn biến sự việc và cùng bàn bạc biện pháp giáo dục các em. Tôi cũng tổ chức buổi gặp gỡ giữa hai học sinh để các em trao đổi thẳng thắn, nhận ra lỗi của mình và nói lời xin lỗi với nhau. Đồng thời, tôi nhắc nhở các em về cách kiểm soát cảm xúc, cách ứng xử

với bạn bè cũng như việc không nên nhờ người khác can thiệp bằng bạo lực khi xảy ra mâu thuẫn

1.5.3. Hiệu quả đạt được

Nhờ sự phối hợp thường xuyên giữa giáo viên và phụ huynh, nhiều vấn đề phát sinh trong lớp đã được giải quyết kịp thời, hạn chế được những mâu thuẫn có thể dẫn đến bạo lực học đường. Phụ huynh cũng quan tâm hơn đến việc theo dõi, nhắc nhở con em mình trong học tập, sinh hoạt và sử dụng các thiết bị số. Học sinh trong lớp có ý thức hơn trong cách ứng xử với bạn bè, biết tôn trọng và giúp đỡ lẫn nhau. Các em cũng hiểu hơn về việc sử dụng internet và các thiết bị số một cách an toàn, góp phần xây dựng môi trường lớp học đoàn kết, thân thiện và hạn chế các hành vi bạo lực học đường.

1.5.4. Tính ưu việt của biện pháp:

Biện pháp có tính tăng cường hiệu quả giám sát và phòng ngừa sớm. Nhà trường có thể theo dõi hành vi của học sinh trong môi trường học đường, trong khi gia đình quản lý việc sử dụng thiết bị số tại nhà. Sự phối hợp này giúp phát hiện sớm những biểu hiện bất thường như mâu thuẫn bạn bè, bắt nạt học đường hoặc sử dụng Internet không an toàn, từ đó có biện pháp can thiệp kịp thời.

Giải pháp còn thể hiện tính nâng cao vai trò và trách nhiệm của phụ huynh. Thông qua phối hợp với nhà trường, phụ huynh được trang bị thêm kiến thức về bạo lực học đường và an toàn không gian số, đồng thời có ý thức hơn trong việc đồng hành, hướng dẫn và kiểm soát hoạt động của con em mình.

Bên cạnh đó, giải pháp có tính tác động toàn diện và bền vững. Sự kết hợp giữa hai môi trường giáo dục quan trọng nhất của học sinh giúp hình thành thói quen ứng xử tích cực một cách lâu dài, không chỉ trong phạm vi nhà trường mà còn trong gia đình và xã hội.

Một ưu điểm khác là tính tăng cường hiệu quả giáo dục kỹ năng số. Khi gia đình và nhà trường cùng phối hợp, học sinh sẽ được hướng dẫn thống nhất về cách sử dụng Internet, mạng xã hội và thiết bị điện tử an toàn, góp phần giảm thiểu nguy cơ bị lừa đảo, bắt nạt trực tuyến hoặc tiếp cận nội dung không phù hợp.

Ngoài ra, giải pháp còn có tính linh hoạt và dễ triển khai thông qua nhiều hình thức như: sổ liên lạc điện tử, nhóm trao đổi phụ huynh – giáo viên, họp phụ huynh chuyên đề, hoặc các buổi tập huấn kỹ năng số. Điều này giúp việc phối hợp diễn ra thường xuyên, thuận tiện và hiệu quả.

Cuối cùng, giải pháp mang tính lan tỏa xã hội cao, góp phần xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh không chỉ trong nhà trường mà còn trong cộng đồng, từ đó hạn chế bạo lực học đường và nâng cao ý thức sử dụng công nghệ an toàn cho học sinh.

2. Tính mới, tính sáng tạo của các giải pháp mới

Các biện pháp giáo dục phòng chống bạo lực học đường và đảm bảo an toàn trên không gian số cho học sinh tiểu học trong sáng kiến này thể hiện rõ tính mới và tính sáng tạo so với các phương pháp giáo dục truyền thống trước đây. Trước hết, sáng kiến đã chuyển từ cách tiếp cận nặng về lý thuyết sang chú trọng phát triển năng lực và kỹ năng thực hành cho học sinh thông qua các hoạt động trải nghiệm như đóng vai, xử lý tình huống, thảo luận nhóm và trò chơi giáo dục. Qua đó, học sinh không chỉ nhận thức được hành vi đúng sai mà còn biết cách ứng xử phù hợp trong các tình huống cụ thể, đặc biệt là trong việc phòng tránh và xử lý các hành vi bạo lực học đường.

Sáng kiến tập trung vào việc giáo dục phòng chống bạo lực học đường và hướng dẫn học sinh sử dụng các thiết bị số an toàn thông qua nhiều hình thức hoạt động gần gũi, phù hợp với đặc điểm tâm lý lứa tuổi học sinh tiểu học. Điểm mới của sáng kiến không chỉ dừng lại ở việc tuyên truyền, nhắc nhở học sinh mà còn chú trọng tổ chức các hoạt động trải nghiệm, tạo cơ hội cho học sinh tham gia trực tiếp vào quá trình nhận thức và rèn luyện kỹ năng ứng xử.

Các giải pháp được thực hiện theo hướng lấy học sinh làm trung tâm, khuyến khích các em tham gia vào các hoạt động như thảo luận nhóm, đóng vai xử lý tình huống, chia sẻ cảm xúc trong giờ sinh hoạt lớp... Qua đó giúp học sinh hiểu rõ hơn về hậu quả của bạo lực học đường, biết cách kiểm soát cảm xúc và xây dựng các mối quan hệ tích cực với bạn bè.

Bên cạnh đó, sáng kiến còn tăng cường sự phối hợp giữa gia đình và nhà

trường trong quá trình giáo dục học sinh. Việc duy trì kênh trao đổi thông tin thường xuyên giữa giáo viên và phụ huynh giúp kịp thời phát hiện và giải quyết những vấn đề phát sinh, đồng thời nâng cao nhận thức của phụ huynh trong việc quản lí, hướng dẫn con em sử dụng các thiết bị số một cách an toàn.

Ngoài ra, các giải pháp trong sáng kiến được xây dựng từ thực tiễn công tác chủ nhiệm lớp, gắn với những tình huống cụ thể xảy ra trong môi trường học đường. Nhờ đó, nội dung sáng kiến có tính thực tiễn cao, dễ áp dụng và có thể triển khai linh hoạt trong các lớp học ở bậc tiểu học.

Như vậy, tính mới và sáng tạo của sáng kiến không chỉ nằm ở nội dung giáo dục mà còn ở phương pháp tổ chức thực hiện, hướng tới phát triển toàn diện phẩm chất và năng lực cho học sinh, đáp ứng yêu cầu giáo dục trong bối cảnh hiện nay.

3. khả năng nhân rộng của sáng kiến

Các giải pháp được đề xuất trong sáng kiến được xây dựng dựa trên thực tiễn công tác chủ nhiệm lớp và các hoạt động giáo dục trong nhà trường tiểu học, vì vậy có tính khả thi cao và dễ áp dụng trong thực tế. Nội dung các giải pháp không đòi hỏi nhiều về cơ sở vật chất hay điều kiện đặc biệt, chủ yếu dựa vào sự chủ động của giáo viên trong việc tổ chức các hoạt động giáo dục, sự phối hợp giữa nhà trường với gia đình và sự tham gia tích cực của học sinh.

Những hình thức như tổ chức hoạt động trải nghiệm, thảo luận nhóm, đóng vai xử lí tình huống, chia sẻ cảm xúc trong giờ sinh hoạt lớp hay tăng cường trao đổi thông tin giữa giáo viên và phụ huynh đều là những hoạt động phù hợp với điều kiện của nhiều lớp học hiện nay. Giáo viên có thể linh hoạt điều chỉnh cách tổ chức để phù hợp với đặc điểm của từng lớp học và từng đối tượng học sinh.

Bên cạnh đó, các giải pháp trong sáng kiến có thể được áp dụng không chỉ trong phạm vi một lớp học mà còn có thể triển khai rộng rãi trong các lớp khác của nhà trường. Nếu được chia sẻ và áp dụng một cách phù hợp, các biện pháp này có thể góp phần nâng cao hiệu quả giáo dục phòng chống bạo lực học

đường, xây dựng môi trường học tập an toàn, thân thiện và giúp học sinh hình thành thói quen sử dụng các thiết bị số một cách lành mạnh.

Do đó, sáng kiến đã được chuyển giao, nhân rộng và áp dụng ra phạm vi 3 đơn vị:

1. Trường Tiểu học Chu Văn An
2. Trường Tiểu học Nguyễn Trãi
3. Trường Tiểu học Trần Tế Xương

4. Hiệu quả áp dụng, lợi ích thu được từ sáng kiến

4.1 Hiệu quả về mặt khoa học của sáng kiến

Về mặt khoa học giáo dục, sáng kiến đã thể hiện rõ tính đúng đắn và phù hợp với các lý thuyết giáo dục hiện đại, đồng thời góp phần kiểm chứng hiệu quả của các phương pháp dạy học theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh.

Thứ nhất, sáng kiến phù hợp với phương pháp giáo dục lấy người học làm trung tâm. Việc tổ chức hoạt động trải nghiệm, xử lý tình huống và phát huy vai trò cán bộ lớp giúp học sinh không còn ở vị trí tiếp nhận thụ động mà trở thành chủ thể của quá trình giáo dục. Điều này đúng với quan điểm giáo dục hiện đại, trong đó học sinh được học thông qua trải nghiệm, tương tác và tự điều chỉnh hành vi.

Thứ hai, sáng kiến có cơ sở khoa học từ lý thuyết học tập trải nghiệm. Theo đó, học sinh hình thành kiến thức và kỹ năng thông qua chu trình: trải nghiệm – quan sát – phản tư – vận dụng. Các hoạt động xử lý tình huống, đóng vai, thảo luận nhóm trong sáng kiến đã tạo điều kiện cho học sinh thực hiện đầy đủ chu trình này, giúp kiến thức về phòng chống bạo lực học đường và an toàn số được ghi nhớ bền vững và có khả năng vận dụng cao.

Thứ ba, việc tăng cường phối hợp giữa gia đình và nhà trường phản ánh nguyên lý của giáo dục hệ sinh thái, trong đó sự phát triển của trẻ chịu ảnh hưởng từ nhiều môi trường tương tác (gia đình, nhà trường, xã hội, môi trường số). Sáng kiến đã tạo ra sự thống nhất tác động từ các môi trường này, giúp hình thành hành vi tích cực một cách bền vững.

Thứ tư, sáng kiến góp phần khẳng định hiệu quả của giáo dục phòng ngừa. Thay vì xử lý khi bạo lực đã xảy ra, các giải pháp tập trung vào việc nhận diện sớm, hình thành kỹ năng và xây dựng môi trường an toàn, từ đó giảm thiểu nguy cơ phát sinh hành vi tiêu cực. Đây là hướng tiếp cận khoa học được đánh giá cao trong giáo dục hiện đại.

Thứ năm, về mặt quan sát thực tiễn, các giải pháp trong sáng kiến đã cho thấy sự thay đổi có thể đo lường được trong hành vi và nhận thức của học sinh, như: giảm xung đột trong lớp học, tăng khả năng tự kiểm soát cảm xúc, nâng cao ý thức sử dụng thiết bị số an toàn và tăng cường sự hợp tác giữa học sinh với nhau. Những thay đổi này là minh chứng thực nghiệm cho hiệu quả của các biện pháp giáo dục đã áp dụng.

Tóm lại, xét về mặt khoa học, sáng kiến không chỉ có cơ sở lý luận vững chắc mà còn phù hợp với xu hướng giáo dục hiện đại, đồng thời cho thấy hiệu quả thực tiễn rõ rệt trong việc hình thành hành vi tích cực và kỹ năng an toàn cho học sinh tiểu học.

4.2. Hiệu quả về mặt kinh tế của sáng kiến

Xét về mặt kinh tế, sáng kiến giáo dục phòng chống bạo lực học đường và đảm bảo an toàn trên không gian số cho học sinh tiểu học mang lại hiệu quả rõ rệt theo hướng tiết kiệm chi phí – tận dụng nguồn lực sẵn có – giảm thiểu thiệt hại gián tiếp.

Trước hết, sáng kiến có ưu điểm nổi bật là không đòi hỏi kinh phí đầu tư lớn. Các giải pháp như xây dựng môi trường lớp học thân thiện, phát huy vai trò cán bộ lớp, tổ chức hoạt động trải nghiệm hay tăng cường phối hợp gia đình – nhà trường đều được thực hiện chủ yếu dựa trên nguồn lực hiện có của nhà trường và giáo viên. Việc tổ chức có thể lồng ghép trong các tiết học, sinh hoạt lớp, hoạt động ngoại khóa mà không cần thêm nhiều trang thiết bị hay cơ sở vật chất đặc biệt.

Thứ hai, sáng kiến góp phần tận dụng hiệu quả nguồn lực sẵn có trong nhà trường và gia đình. Đội ngũ giáo viên, cán bộ lớp và phụ huynh được huy

động tham gia vào quá trình giáo dục một cách chủ động, giúp giảm áp lực về nhân lực chuyên biệt hoặc các chương trình đào tạo bổ sung tốn kém.

Thứ ba, về lâu dài, sáng kiến giúp giảm thiểu các chi phí gián tiếp liên quan đến xử lý hậu quả của bạo lực học đường và rủi ro trên không gian số. Khi học sinh được giáo dục tốt về kỹ năng nhận diện và phòng tránh, các tình huống xung đột, vi phạm, hoặc sự cố liên quan đến an toàn mạng sẽ giảm, từ đó hạn chế chi phí cho việc can thiệp tâm lý, xử lý kỷ luật, hoặc phối hợp các lực lượng hỗ trợ bên ngoài.

Thứ tư, sáng kiến góp phần nâng cao hiệu quả sử dụng thời gian và công sức của giáo viên. Khi học sinh có ý thức tự quản tốt, cán bộ lớp phát huy vai trò tích cực và phụ huynh phối hợp chặt chẽ, giáo viên giảm được thời gian xử lý sự vụ, từ đó tập trung nhiều hơn vào hoạt động giảng dạy và nâng cao chất lượng chuyên môn.

Thứ năm, sáng kiến mang lại hiệu quả kinh tế gián tiếp thông qua việc hình thành môi trường học tập ổn định, hạn chế gián đoạn học tập do các sự cố hành vi, từ đó góp phần nâng cao chất lượng giáo dục, tránh lãng phí nguồn lực đào tạo.

Tóm lại, sáng kiến không chỉ mang lại hiệu quả giáo dục mà còn có ý nghĩa kinh tế rõ rệt thông qua việc tiết kiệm chi phí, tối ưu hóa nguồn lực hiện có và giảm thiểu các chi phí phát sinh do các vấn đề về bạo lực học đường và mất an toàn trên không gian số.

4.3. Hiệu quả về mặt xã hội của sáng kiến

Xét về mặt xã hội, sáng kiến giáo dục phòng chống bạo lực học đường và đảm bảo an toàn trên không gian số cho học sinh tiểu học mang lại nhiều tác động tích cực, góp phần xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh và phát triển bền vững.

Trước hết, sáng kiến góp phần nâng cao nhận thức xã hội về bạo lực học đường và an toàn trên không gian số. Thông qua các hoạt động giáo dục trong nhà trường và sự phối hợp với gia đình, học sinh, phụ huynh và giáo viên đều

được trang bị thêm kiến thức, từ đó hình thành sự quan tâm đúng mức đến vấn đề an toàn học đường và an toàn mạng.

Thứ hai, sáng kiến giúp hình thành môi trường học đường thân thiện, an toàn và tích cực hơn. Các hành vi tiêu cực như xung đột, trêu chọc quá mức hay bắt nạt học đường có xu hướng giảm, thay vào đó là tinh thần đoàn kết, tôn trọng và hỗ trợ lẫn nhau giữa học sinh. Điều này góp phần xây dựng văn hóa học đường văn minh.

Thứ ba, sáng kiến tạo ra tác động tích cực đến mối quan hệ giữa nhà trường – gia đình – xã hội. Sự phối hợp chặt chẽ giữa các lực lượng giáo dục giúp tăng cường sự gắn kết, chia sẻ trách nhiệm trong việc chăm sóc, giáo dục học sinh. Qua đó, phụ huynh có sự đồng hành tích cực hơn với nhà trường trong quá trình giáo dục con em.

Thứ tư, sáng kiến góp phần hình thành cho học sinh các giá trị đạo đức và kỹ năng xã hội quan trọng, như tôn trọng người khác, biết chia sẻ, hợp tác, giải quyết mâu thuẫn một cách hòa bình và sử dụng công nghệ một cách có trách nhiệm. Đây là nền tảng quan trọng cho sự phát triển nhân cách toàn diện của học sinh trong tương lai.

Thứ năm, về lâu dài, sáng kiến góp phần giảm thiểu các vấn đề xã hội liên quan đến bạo lực học đường và lạm dụng công nghệ ở lứa tuổi học sinh, từ đó giảm gánh nặng cho gia đình, nhà trường và xã hội trong công tác quản lý và xử lý các hành vi tiêu cực.

Tóm lại, sáng kiến không chỉ mang lại hiệu quả trong phạm vi lớp học hay nhà trường mà còn có ý nghĩa xã hội sâu rộng, góp phần xây dựng thế hệ học sinh có ý thức, trách nhiệm, sống an toàn và ứng xử văn minh trong môi trường học đường cũng như trên không gian số.

4.4 . Các hiệu quả khác

Học sinh có ý thức hơn trong việc giữ gìn tình đoàn kết trong lớp, biết tôn trọng, lắng nghe và giúp đỡ bạn bè. Khi xảy ra mâu thuẫn, các em biết trao đổi với giáo viên hoặc bạn bè để tìm cách giải quyết phù hợp thay vì có những hành vi nóng nảy hoặc xích mích với nhau. Bên cạnh đó, nhiều học sinh đã biết sử

dụng điện thoại, máy tính và internet phục vụ cho việc học tập, hạn chế việc truy cập vào những nội dung không phù hợp.

Thông qua quá trình nghiên cứu và áp dụng các giải pháp như: giáo dục nhận thức cho học sinh về phòng chống bạo lực học đường; tổ chức các hoạt động trải nghiệm và xử lý tình huống; hướng dẫn học sinh các kỹ năng ứng xử tích cực; tăng cường sự phối hợp giữa gia đình và nhà trường; đồng thời lồng ghép giáo dục an toàn khi sử dụng các thiết bị số, tôi nhận thấy học sinh đã có những chuyển biến tích cực trong nhận thức và hành vi.

Học sinh hiểu rõ hơn về những hành vi bạo lực học đường và hậu quả của chúng, từ đó có ý thức hơn trong việc kiểm soát cảm xúc, tôn trọng bạn bè và giải quyết mâu thuẫn một cách phù hợp. Các em cũng biết chia sẻ với giáo viên, bạn bè hoặc người thân khi gặp những khó khăn trong học tập và trong các mối quan hệ. Bên cạnh đó, ý thức sử dụng các thiết bị số của học sinh cũng được nâng cao, các em biết lựa chọn nội dung phù hợp và hạn chế những hành vi thiếu chuẩn mực trên không gian mạng.

Những kết quả đạt được từ việc thực hiện các giải pháp đã góp phần tạo nên môi trường lớp học thân thiện, đoàn kết và an toàn hơn. Đồng thời, sự phối hợp giữa giáo viên và phụ huynh ngày càng chặt chẽ, tạo điều kiện thuận lợi trong việc giáo dục học sinh phát triển toàn diện cả về kiến thức, kỹ năng và nhân cách.

Không khí lớp học trở nên thân thiện và đoàn kết hơn. Học sinh có sự quan tâm, giúp đỡ lẫn nhau trong học tập cũng như trong các hoạt động tập thể, góp phần xây dựng môi trường học tập tích cực và an toàn.

STT	Nội dung tiêu chí	Trước khi áp dụng		Sau khi áp dụng	
		Số lượng	Tỉ lệ	Số lượng	Tỉ lệ
1	Học sinh hiểu về tác hại của bạo lực học đường	21	43,8%	44	91,7%
2	Học sinh biết cách ứng xử khi xảy	22	45,8%	45	93,8%

	ra mâu thuẫn với bạn				
3	Học sinh có ý thức đoàn kết, tôn trọng bạn bè	26	54,2%	46	95,8%
4	Học sinh sử dụng thiết bị số đúng mục đích học tập	20	41,7%	40	83,3%
5	Học sinh biết các nguyên tắc an toàn khi sử dụng internet	16	46%	35	72,9%

Thông qua việc thực hiện các giải pháp, giáo viên chủ nhiệm hiểu rõ hơn về tâm lí, hoàn cảnh cũng như các mối quan hệ của học sinh trong lớp. Việc thường xuyên trao đổi với học sinh và phụ huynh giúp giáo viên kịp thời phát hiện những vấn đề phát sinh và có biện pháp xử lí phù hợp.

Bên cạnh đó, giáo viên cũng tích lũy thêm nhiều kinh nghiệm trong việc tổ chức các hoạt động giáo dục kĩ năng sống, giáo dục phòng chống bạo lực học đường cũng như hướng dẫn học sinh sử dụng thiết bị số một cách an toàn. Mối quan hệ giữa giáo viên với học sinh và phụ huynh ngày càng gắn bó, tạo sự tin tưởng và thuận lợi hơn trong quá trình giáo dục học sinh.

D. PHÀN KẾT LUẬN

1. Vai trò, ý nghĩa và tầm quan trọng của sáng kiến trong thực tiễn

Sáng kiến giáo dục phòng chống bạo lực học đường và đảm bảo an toàn trên không gian số cho học sinh tiểu học có vai trò, ý nghĩa và tầm quan trọng đặc biệt trong bối cảnh giáo dục hiện nay, khi học sinh vừa chịu tác động từ môi trường học đường vừa chịu ảnh hưởng mạnh mẽ từ không gian mạng.

Trước hết, sáng kiến có vai trò định hướng hành vi và hình thành nhân cách cho học sinh tiểu học. Thông qua các hoạt động giáo dục cụ thể, học sinh được trang bị kiến thức và kỹ năng để nhận diện hành vi bạo lực, biết cách ứng xử phù hợp và sử dụng thiết bị số an toàn. Đây là nền tảng quan trọng giúp hình thành nhân cách tích cực ngay từ bậc học đầu tiên.

Sáng kiến còn có ý nghĩa trong việc xây dựng môi trường học đường an toàn, thân thiện và tích cực. Khi các giải pháp được triển khai đồng bộ như xây

dựng lớp học thân thiện, phát huy vai trò cán bộ lớp, tổ chức hoạt động trải nghiệm và tăng cường phối hợp gia đình – nhà trường, các hành vi tiêu cực trong học sinh được hạn chế, từ đó tạo nên môi trường học tập lành mạnh.

Bên cạnh đó, sáng kiến có vai trò quan trọng trong việc phát triển kỹ năng sống và năng lực số cho học sinh. Trong bối cảnh chuyển đổi số, việc giúp học sinh biết tự bảo vệ mình trên không gian mạng, biết phân tích và xử lý tình huống là yêu cầu cấp thiết. Sáng kiến góp phần trang bị những kỹ năng cần thiết để học sinh thích ứng an toàn với môi trường số.

Về mặt thực tiễn, sáng kiến có tầm quan trọng trong việc tăng cường sự phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội. Sự gắn kết này giúp nâng cao hiệu quả giáo dục, đảm bảo tính thống nhất trong định hướng và hành động, đồng thời phát huy tối đa các nguồn lực giáo dục hiện có.

Ngoài ra, sáng kiến còn góp phần giảm thiểu các vấn đề tiêu cực trong học đường và xã hội, đặc biệt là bạo lực học đường và các rủi ro trên không gian mạng ở lứa tuổi tiểu học. Điều này không chỉ có ý nghĩa đối với từng học sinh mà còn mang lại lợi ích lâu dài cho cộng đồng.

Tóm lại, sáng kiến có vai trò quan trọng trong việc nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, góp phần xây dựng thế hệ học sinh tiểu học có đạo đức tốt, kỹ năng sống vững vàng và ý thức sử dụng công nghệ an toàn, phù hợp với yêu cầu phát triển giáo dục trong giai đoạn hiện nay.

2. Bài học kinh nghiệm rút ra từ quá trình áp dụng sáng kiến

Qua quá trình nghiên cứu và triển khai các giải pháp nhằm giáo dục học sinh phòng chống bạo lực học đường và sử dụng các thiết bị số an toàn trong công tác chủ nhiệm lớp, tôi rút ra một số bài học kinh nghiệm như sau:

Trước hết, giáo viên cần quan tâm tìm hiểu tâm lý học sinh, thường xuyên gần gũi, lắng nghe và tạo cho các em cảm giác tin tưởng để các em sẵn sàng chia sẻ những khó khăn trong học tập cũng như trong các mối quan hệ bạn bè. Khi học sinh cảm thấy được tôn trọng và thấu hiểu, các em sẽ dễ dàng hợp tác và tiếp thu những định hướng giáo dục của giáo viên.

Thứ hai, việc giáo dục phòng chống bạo lực học đường cần được thực hiện thường xuyên, liên tục và lồng ghép trong nhiều hoạt động khác nhau như giờ sinh hoạt lớp, hoạt động trải nghiệm, thảo luận tình huống hoặc các hoạt động tập thể. Điều này giúp học sinh không chỉ hiểu về lí thuyết mà còn được rèn luyện các kĩ năng ứng xử trong những tình huống cụ thể.

Thứ ba, sự phối hợp chặt chẽ giữa gia đình và nhà trường đóng vai trò rất quan trọng trong việc giáo dục học sinh. Khi giáo viên và phụ huynh thường xuyên trao đổi thông tin và cùng thống nhất cách giáo dục, những vấn đề phát sinh của học sinh sẽ được phát hiện và giải quyết kịp thời, hạn chế những mâu thuẫn có thể dẫn đến bạo lực học đường.

Thứ tư, giáo viên cần chú trọng giáo dục học sinh kĩ năng sử dụng các thiết bị số và mạng xã hội một cách an toàn, có trách nhiệm. Việc hướng dẫn học sinh nhận biết những nguy cơ trên không gian mạng và cách ứng xử phù hợp sẽ giúp các em chủ động bảo vệ bản thân và tránh những hành vi tiêu cực.

Cuối cùng, trong quá trình giáo dục học sinh, giáo viên cần kiên trì, linh hoạt và luôn tạo môi trường lớp học thân thiện, cởi mở. Khi học sinh cảm thấy lớp học là một môi trường an toàn và tích cực, các em sẽ tự tin hơn trong học tập, giao tiếp và phát triển các kĩ năng cần thiết cho bản thân

3. Kiến nghị, đề xuất:

a. với nhà trường: Tạo điều kiện để giáo viên chủ nhiệm tổ chức các hoạt động giáo dục kĩ năng ứng xử, kĩ năng giải quyết mâu thuẫn và kĩ năng sử dụng thiết bị số an toàn cho học sinh. Đồng thời, cần đẩy mạnh sự phối hợp giữa nhà trường, gia đình và các tổ chức liên quan nhằm xây dựng môi trường học tập an toàn, thân thiện cho học sinh.

b. Đối với giáo viên: Với tư cách là những người đồng nghiệp trực tiếp đứng lớp, tôi hiểu áp lực về kiến thức và nề nếp là rất lớn. Tuy nhiên, tôi mong các thầy cô hãy dành thêm một chút thời gian, dù chỉ là vài phút mỗi giờ sinh hoạt hay trong các tiết dạy, để thực sự 'quan sát' học trò mình. Đừng chỉ nhìn vào bảng điểm, hãy nhìn vào những thay đổi dù là nhỏ nhất trong ánh mắt, trong thái độ của các em khi tương tác với bạn bè.

Mỗi giáo viên cần chủ động tự bồi dưỡng năng lực CNTT, không phải để trở thành chuyên gia tin học, mà để hiểu được “thế giới ảo” mà các em đang tham gia, từ đó có tiếng nói chung và kịp thời đưa ra những lời khuyên đúng lúc. Hãy là một người bạn lớn biết lắng nghe, không phán xét và đồng hành cùng các em.

c. Đối với phụ huynh: Tôi mong các bố mẹ hãy thôi xem chiếc điện thoại hay máy tính bảng là công cụ để giữ chân con cho mình làm việc. Thay vào đó, hãy dành ít nhất 15 đến 30 phút mỗi ngày để thực sự trò chuyện, để biết hôm nay ở trường con vui hay buồn, trên mạng con đang kết bạn với ai.

Hãy thiết lập những quy tắc sử dụng thiết bị số rõ ràng và quan trọng nhất là bố mẹ phải làm gương. Thay vì giám sát một cách khắt khe, hãy chọn cách đồng hành cùng con, trở thành người đầu tiên con tìm đến khi gặp rắc rối thay vì tìm kiếm sự an ủi từ những người lạ trên mạng.

Sự phối hợp chặt chẽ, thường xuyên trao đổi với giáo viên chủ nhiệm sẽ giúp tạo nên một vòng tay bảo vệ khép kín, giúp các con lớn lên khỏe mạnh cả về thể chất lẫn tâm hồn giữa một thế giới đầy biến động như hiện nay.

Trên đây là toàn bộ những chia sẻ từ cá nhân với vai trò là một giáo viên chủ nhiệm trong thời đại 4.0. Tôi rất mong nhận được sự đóng góp ý kiến từ Ban giám hiệu nhà trường, quý đồng nghiệp để sáng kiến ngày một hoàn thiện hơn về các giải pháp và tính lan rộng hiệu quả trong công tác giáo dục học sinh. Thú thực, khi hoàn thành những trang cuối cùng của sáng kiến này, trong lòng tôi không chỉ có niềm vui vì những thay đổi tích cực của học trò mình, mà còn là một niềm tin mãnh liệt rằng những gì mình đã làm hoàn toàn có thể trở thành một 'công thức' chung để các đồng nghiệp khác cùng áp dụng. Tôi tin rằng, một giải pháp giáo dục thực sự có giá trị là khi nó không chỉ nằm im trên mặt giấy mà phải có sức sống, có khả năng lan tỏa và thích nghi với nhiều môi trường khác nhau.

Tôi xin chân thành cảm ơn!

*** CAM KẾT KHÔNG SAO CHÉP, VI PHẠM BẢN QUYỀN.**

Tôi cam đoan sáng kiến: *“Một số biện pháp giáo dục phòng chống bạo lực học đường và đảm bảo an toàn trên không gian số cho học sinh tiểu học”* này do tôi tự viết, tôi không sao chép hay vi phạm bản quyền. nếu sai, tôi sẽ hoàn toàn chịu trách nhiệm.

XÁC NHẬN CỦA CƠ QUAN/ĐƠN VỊ*(Ký tên, đóng dấu)***TÁC GIẢ SÁNG KIẾN***(Ký và ghi rõ họ tên)***Nguyễn Thị Hoài**

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2018), Chương trình Giáo dục phổ thông tổng thể, Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam.
2. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2020), Điều lệ Trường Tiểu học, Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam.
3. Bộ Giáo dục và Đào tạo, Tài liệu hướng dẫn giáo dục kỹ năng sống cho học sinh tiểu học, Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam.
4. Bộ Giáo dục và Đào tạo, Tài liệu tuyên truyền về phòng chống bạo lực học đường trong trường học.
5. Bộ Giáo dục và Đào tạo, Tài liệu giáo dục an toàn trên môi trường mạng cho học sinh.
6. Một số tài liệu, bài viết và nguồn thông tin tham khảo về giáo dục kỹ năng sống, phòng chống bạo lực học đường và sử dụng internet an toàn cho học sinh.